

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HS-ST

Ngày 24-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Tú Anh và ông Nguyễn Thái Học.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham
gia phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh
Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST ngày
14/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc T** - Sinh năm: 1992. Quê quán: xã GT, huyện GV,
tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và trú tại: thôn GK, xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh
Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn T
và bà Nguyễn Quỳnh H, bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị K, sinh
năm 1987, tại thôn GK, xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh Bình từ năm 2013 đến nay và
có hai con chung: con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2017, đến ngày 06/7/2017 chuyển tạm giam,
hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/7/2017, Phạm Ngọc T, sinh năm 1992, trú tại: thôn GK, xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh Bình là đối tượng nghiện ma túy đang ở nhà thì có người bạn tên H ở xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh Bình đi xe máy đến nhà rủ T đi chơi. Trên đường đi H đã cho T 200.000 đồng để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Cả hai đi đến ngã ba Cầu Huyện thuộc thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư thì H rẽ vào một quán nước. Tại đây, T và H gặp một người bạn của H. Sau khi ngồi uống nước T trả tiền nước và đã cho bạn của H 150.000 đồng (số tiền mà H đã đưa cho T), người thanh niên bạn H điều khiển xe của anh ta chở T đến thôn La Vân, xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, T đứng đợi người thanh niên bạn H vào trong xóm mua được 01 gói ma túy. Cả hai quay về quán nước khu vực thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư tìm H để cùng sử dụng ma túy, khi đến quán nước không gặp H, người thanh niên bạn H đưa gói ma túy cho T, T bỏ gói ma túy vào túi quần sooc bên trái và anh ta đi tìm H còn T ngồi đợi. Cùng lúc này tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an thị trấn Thiên Tôn đang tuần tra đã kiểm tra hành chính đối với T. T đã tự giác móc trong túi quần sooc màu tím bên trái đang mặc trên người ra 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng lớp ni lông màu trắng, bên trong có lớp giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng và khai nhận đó là ma túy. Tổ công tác đã kiểm tra và niêm phong gói ma túy theo đúng quy định và đưa T và mời những người chứng kiến về Công an huyện Hoa Lư để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư tiến hành cân gói nhỏ thu giữ của Phạm Ngọc T có trọng lượng 0,13 gam, sau đó niêm phong gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 162/KLGD - PC54 - MT ngày 05/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,1325 (không phải một nghìn ba trăm hai mươi lăm) gam, là chất ma túy, loại Heroine.

Heroin có số thứ tự 20 thuộc bảng danh mục I; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra Phạm Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 09/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt đối với Phạm Ngọc T từ 15 đến 18 tháng, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/7/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại thu giữ của Phạm Ngọc T là 0,0747 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định được niêm phong trong một phong bì gián kín và 01 phong bì nilon bên trong có chứa: 01 vỏ phong bì, cùng mảnh giấy ni lông màu trắng và mảnh giấy có một mặt màu xanh, một mặt màu trắng dùng để gói ma túy đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc T thừa nhận khoảng hơn 11 giờ ngày 04/7/2017, đã có hành vi cất giấu 0,1325 gam ma túy (Heroin) như bản cáo trạng

đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi cất giấu 0,1325 gam (Heroine) của Phạm Ngọc T nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma túy vốn đang là một vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham chơi đua đòi, thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015 thì hình phạt quy định đối tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật hình sự hiện hành, cần áp dụng nguyên tắc có lợi này cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi bị kiểm tra đã tự giác giao nộp số ma túy (Heroine) vừa mua; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại thu giữ của Phạm Ngọc T là 0, 0747 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định được niêm phong trong một phong bì gián kín và 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa: 01 vỏ phong bì, cùng mảnh giấy ni lông màu trắng và mảnh giấy có một mặt màu xanh, một mặt màu trắng dùng để gói ma túy đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý.

Đối với H, người đã đưa tiền cho T để mua ma túy (Heroine) về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành xác minh tại xã GT, huyện GV và Trung tâm y tế huyện GV nhưng không xác định được đối tượng tên H như lời khai của Phạm Ngọc T. Đối với người bạn của H đã chở T đi mua ma túy, T không biết tên tuổi địa chỉ. Do vậy, hai đối tượng này không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Về nguồn gốc Heroine: Quá trình điều tra Phạm Ngọc T khai nhận mua ở khu vực thôn La Vân, xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình nhưng T đứng đợi ở bên ngoài, không trực tiếp vào mua. Do đó, T không biết mua của ai. Vì vậy không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Ngọc T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại thu giữ của Phạm Ngọc T là 0, 0747 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định được niêm phong trong một phong bì gián kín và 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa: 01 vỏ phong bì, cùng mảnh giấy gói ma túy. Tình trạng như biên bản giao nhận giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 10/8/2017.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc T nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Quang Chung

